

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUẦN GIÁO
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2023/HS-ST
Ngày: 29-6-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Việt Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Trọng Dương;
2. Bà Bạc Thị Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Lượng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Minh Hưng, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 105/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2023 đối bị cáo:

Họ và tên: **Lường Văn M**; tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 20/02/1995, tại: xã Huyện T, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản P, xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ học vấn: Lớp 3/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn K (đã chết) và con bà Lường Thị T (đã chết); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị cơ quan Nhà nước xử phạt vi phạm hành chính lần nào, bị xét xử tại Bản án số: 100/2019/HS-ST ngày 26/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (bản án này của bị cáo đã được xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/02/2023, tạm giam từ ngày 06/3/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo: Bà Hà Thị Thuận, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 15 phút, ngày 25/02/2023, bị cáo Lường Văn M một mình đi bộ từ nhà ở bản P, xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên, đến khu vực thuộc bản P, xã M để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến gần đầu bản P, xã M bị cáo gặp

một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 50 tuổi, nhìn giống người nghiện, bị cáo không biết tên và địa chỉ. Qua trao đổi bị cáo đã mua được của người đàn ông đó 02 gói Heroine; trong đó có 01 gói được gói bằng nilon màu xanh và 01 gói được gói bằng nilon màu đen với giá 5.400.000 đồng (*năm triệu bốn trăm nghìn đồng*). Mua được Heroine bị cáo cất số Heroine đó vào túi quần bên phải đang mặc và tiếp tục đi bộ ra Trung tâm xã M. Đến khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 25/02/2023, khi bị cáo đang đi bộ đến khu vực thuộc bản P, xã M, huyện Tuần Giáo, thì bị Tổ công tác Công an xã Mường Khong kiểm tra phát hiện, thu giữ tại túi quần bên phải của bị cáo Lường Văn M đang mặc 02 gói Heroine. Vật chứng thu giữ của bị cáo là 10,8 gam Heroine, gửi toàn bộ giám định chất ma túy, vật chứng hoàn lại là 10,57 gam, 01 mảnh nilon màu đen, 01 mảnh nilon màu xanh.

Tại bản Kết luận giám định số: 415/KL-KTHS ngày 05/3/2023 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện Biên kết luận: “*Khối lượng vật chứng thu giữ của Lường Văn M là 10,8 gam. 02 mẫu chất màu trắng, dạng cục ký hiệu M1, M2 thu giữ của Lường Văn M gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroin (Heroine)*”.

Tại bản Cáo trạng số: 89/CT-VKSTG ngày 12 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã truy tố: Bị cáo Lường Văn M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điểm g Khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan Điều tra và phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm g Khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù và không phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng các mép đều được dán kín có chứa 01 mảnh nilon màu đen, 01 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng thu giữ của Lường Văn M; 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín có chứa mẫu vật hoàn lại, khối lượng M1: 9,19 gam Heroine và M2: 1,38 gam Heroine. Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo: Người bào chữa nhất trí với bản Cáo trạng, Luận tội của Kiểm sát viên xét xử bị cáo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; nhất trí với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế, đề nghị

Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của Viện kiểm sát đề nghị, không phạt bổ sung bằng tiền và miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt bị cáo không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Hồi 16 giờ 00 phút ngày 25/02/2023, tại bản P, xã M, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, Công an bắt người phạm tội quả tang thu giữ của bị cáo Lường Văn M 02 gói Heroine có khối lượng 10,8 gam, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng đã truy tố. Với hành vi và khối lượng chất ma túy bị thu giữ thì bị cáo Lường Văn M đã phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại Điểm g Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2] Về tính chất và mức độ của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo trực tiếp, tiếp tay cho những người chuyên mua bán trái phép các chất ma túy tồn tại và phát triển; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện Tuần Giáo nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung. Tội phạm bị cáo thực hiện là tội phạm rất nghiêm trọng. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật, mới có tác dụng phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh chống tội phạm.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ngày 26/8/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 11/10/2020 bị cáo đã thi hành xong bản án, bản án này của bị cáo đã được xóa án tích. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo thông qua hình phạt để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ý thức tuân thủ pháp luật, đồng thời giúp bị cáo cai nghiện chất ma túy.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Xét thấy nghề

ng nghiệp của bị cáo là làm nông nghiệp, không thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Kiểm sát viên đề nghị: Xét mức hình phạt Kiểm sát viên đã đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ, nhân thân và hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Người bào chữa đề nghị: Xét thấy mức hình phạt người bào chữa đề nghị cho bị cáo phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông dân tộc Mông bị cáo khai đã bán Heroine cho bị cáo vào ngày 25/02/2023, do bị cáo không biết tên, địa chỉ ở đâu. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tuần Giáo, không có cơ sở để điều tra, xác minh làm rõ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng các mép đều được dán kín có chứa 01 mảnh nilon màu đen, 01 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng thu giữ của Lường Văn M; 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín có chứa mẫu vật hoàn lại, khối lượng M1: 9,19 gam Heroine và M2: 1,38 gam Heroine là chất Nhà nước cấm tàng trữ cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về hành vi và các quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần Giáo; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan đã thực hiện đều hợp pháp và được chấp nhận.

[10] Về án phí: Lẽ ra bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, nhưng bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đã có đơn đề nghị và tại phiên tòa xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ quy định tại Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm g Khoản 2 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Lường Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt: Bị cáo Lương Văn M 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 25/02/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng các mép đều được dán kín có chứa 01 mảnh nilon màu đen, 01 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng thu giữ của Lương Văn M; 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín có chứa mẫu vật hoàn lại, khối lượng M1: 9,19 gam Heroine và M2: 1,38 gam Heroine theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

3. Về án phí: Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 29/6/2023).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng HCTP, Sở TP tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo (03 bản);
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TTTGPL Nhà nước tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Việt Hương